

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

Số: **48/2024/QĐST-HNGĐ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Phan Thiết, ngày 22 tháng 3 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT- TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, Điều 36, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 150, Điều 370, Điều 371, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 116, 117, 118 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ Việc dân sự thụ lý số: 44/2024/TLST-HNGĐ, ngày 13/3/2024, về: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung, mức cấp dưỡng*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết Việc dân sự*

Bà Lê Đình Tường A, sinh năm 1993

Địa chỉ: khu phố 7, phường C, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

Ông Nguyễn Đức B, sinh năm 1993

Địa chỉ: khu phố 1, phường D, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

NHẬN ĐỊNH

[1] Bà Lê Đình Tường A và ông Nguyễn Đức B đăng ký kết hôn hợp pháp tại Ủy ban nhân dân phường D, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận vào ngày 01/7/2019, Theo giấy Chứng nhận kết hôn số 45.

Nay bà A, ông B xác định mâu thuẫn đã quá trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên thuận tình ly hôn.

[2] Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 14 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Đình Tường A và ông Nguyễn Đức B thuận tình ly hôn.

Về con chung: ông bà có 01 con chung là Nguyễn Bảo Long, giới tính: nam; sinh ngày: 17//2020.

Bà A, ông B thỏa thuận giao con chung chưa thành niên Nguyễn Bảo Long cho bà A trực tiếp nuôi dưỡng.

Ông B bà A thỏa thuận, ông B cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, ông B vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: ông B, bà A không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Lê Đình Tường A và ông Nguyễn Đức B nộp 300.000 đồng lệ phí giải quyết Việc dân sự. Ngày 13/3/2024, bà A và ông B đã nộp 300.000 đồng tạm ứng lệ phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001361 tại Chi cục thi hành án thành phố Phan Thiết. 0001361 đã nộp đủ lệ phí giải quyết Việc dân sự.

Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 2, 6,7, 7A, 9, 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Tp.Phan Thiết;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bích Ngọc